

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2024/HS-ST
Ngày: 26/6/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N – TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Liên.

Bà Phan Thị Hải Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Xuân Sơn - Thư ký của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 29/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

PHẠM NGỌC TH, sinh năm: 1978 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố 3, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Th (Chết) và bà Phạm Thị Kim R (Chết); chưa có vợ, con; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 125/2013/HS-ST, ngày 20/12/2013 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 36 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/01/2016, chấp hành xong hình phạt bổ sung (án phí) ngày 07/9/2020, đã xóa án tích. Ngày 10/9/2007 bị Trưởng Công an phường K, thành phố P xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 200.000 đồng về hành vi “Đánh nhau gây mất trật tự công cộng”. Ngày 28/4/2008 bị Trưởng Công an phường Đ, thành phố P xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 150.000 đồng về hành vi “Lừa gạt sử dụng tài sản người khác”; bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 29/02/2024, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

- Bị hại: Anh Lê Văn Th, sinh năm: 1984; nơi cư trú: Thôn L, xã C, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 11 năm 2023, Phạm Ngọc Th biết anh Lê Văn Th, sinh ngày 18/12/1984, trú tại thôn L, xã C, huyện N, tỉnh Ninh Thuận có đăng tin bán đất nên Th nảy sinh ý định liên hệ với anh Th giả vờ hỏi mua đất để chiếm đoạt tài sản của anh Th. Ngày 24/11/2023, Th dùng số điện thoại 0888090244 và số 0948007638 liên hệ với anh Th tự giới thiệu tên Ng ở Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh có nhu cầu mua đất và nhờ anh Th đặt nhà nghỉ ở khu vực xã C để nghỉ ngơi, giao dịch mua bán đất thì được anh Th đồng ý và đặt phòng tại nhà nghỉ T B thuộc thôn L, xã C, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Sáng ngày 26/11/2023, anh Th một mình điều khiển xe mô tô hiệu CB 150 gắn biển kiểm soát 85E1-227.63 đến nhà nghỉ T B, để xe mô tô tại đây và cùng với Th đi xe ô tô (xe của Th thuê) để đi xem đất. Đến trưa cùng ngày, anh Th mời Th về nhà ăn cơm, uống bia và thương lượng việc mua bán đất. Th đưa ra thông tin gian dối sẽ mua đất của anh Th với số tiền 30 tỷ đồng, ngày 27/11/2023 sẽ thanh toán tiền và ký hợp đồng. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, do có ý định chiếm đoạt xe mô tô của anh Th nên Th nói dối với anh Th có người quen hẹn gặp Th ở thành phố P, tài xế lái xe ô tô đã uống bia nên đề nghị anh Th cho mượn xe để Th tự đi. Anh Th đồng ý và đưa chìa khóa xe mô tô biển kiểm soát 85E1-227.63 cho Th. Sau khi về lại nhà nghỉ T B, Th lấy xe mô tô biển kiểm soát 85E1-227.63 của anh Th điều khiển về thành phố R, tỉnh Kiên Giang để sử dụng cá nhân, cắt đứt liên lạc với anh Th. Khoảng 19 giờ ngày 09/01/2024, Th điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 85E1-227.63 đến khu vực nhà trọ số 708/15 đường Nguyễn Trung Trực, khu phố 1, phường A, thành phố R, tỉnh Kiên Giang thì bị Công an phường kiểm tra tạm giữ phương tiện. Công an phường A xác minh phương tiện, bàn giao vật chứng cho Cơ quan điều tra Công an huyện N để xử lý theo quy định của pháp luật.

Kết luận định giá tài sản số 05, ngày 04/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện N kết luận: Giá của 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA CB150 gắn biển kiểm soát 85E1-227.63, tại thời điểm ngày 26/11/2023 là 25.700.000đ (Hai mươi lăm triệu bảy trăm nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số: 27/CT-VKSTN ngày 07 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo Phạm Ngọc Th về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện N giữ quyền công tố luận tội: Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc Th phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, với mức án tù 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

Lời nói sau cùng: Tại phiên tòa, bị cáo biết hành vi của mình là sai trái vi phạm pháp luật nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau:

Ngày 26 tháng 11 năm 2023 tại thôn Lạc Sơn 1, xã Cà Ná, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Bị cáo Phạm Ngọc Th dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt của anh Lê Văn Th 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA CB150 gắn biển kiểm soát 85E1-227.63, có trị giá 25.700.000đ (*Hai mươi lăm triệu bảy trăm nghìn đồng*) (Theo Kết luận định giá tài sản số: 05/KL-HĐĐG ngày 04 tháng 3 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện N).

Xét thấy hành vi nêu trên của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác nên Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Phạm Ngọc Th về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

Qua xem xét hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Nhằm đảm bảo tình hình an ninh trật tự tại địa phương và tuyên truyền pháp luật nên phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm đối với loại tội phạm này. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo Phạm Ngọc Th ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung là phù hợp với quy định tại Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại anh Lê Văn Th đã nhận lại tài sản bị mất và yêu cầu bị cáo Phạm Ngọc Th bồi thường tiền chi phí đi lại là 5.000.000 đồng. Ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Bị cáo Th cũng đồng ý bồi thường số tiền trên cho bị hại là phù hợp với quy định tại Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 của Bộ luật dân sự.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc Th phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc Th 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 29/02/2024.

Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 của Bộ luật dân sự.

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị hại anh Lê Văn Th và bị cáo Phạm Ngọc Th.

Buộc bị cáo Phạm Ngọc Th bồi thường cho bị hại anh Lê Văn Th số tiền 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Ngọc Th phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 26/6/2024). Bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện N;
- Cơ quan điều tra CA huyện N;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CA huyện N;
- CC T.H.A dân sự huyện N;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ, tập bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Tiến